TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2018/ QĐST - HNGĐ	*Nghĩa Hưng, ngày 12 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 25/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018 giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Thế A – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 01, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định.

*** Bị đơn**: Chị Phạm Thị C – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 01, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thế A – Sinh năm 1994; Địa chỉ: Xóm 01, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định và chị Phạm Thị C – Sinh năm 1994; Địa chỉ: Xóm 01, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thế A và chị Phạm Thị C đều thống nhất thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thế A và chị Phạm Thị C đều thống nhất vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 16/12/2013 và cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 17/01/2016. Vợ chồng ly hôn anh Thế A, chị C thống nhất thỏa thuận giải quyết con chung cụ thể như sau: Anh Nguyễn Thế A trực

tiếp nuôi cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày16/12/2013, hiện cháu P đang do anh Thế A chăm sóc nuôi dưỡng; chị Phạm Thị C trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 17/01/2016, hiện cháu T đang do chị C chăm sóc nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thế A và chị Phạm Thị C đều thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn: Anh Nguyễn Thế A và chị Phạm Thị C thống nhất thỏa thuận anh Thế A nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Thế A phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số BB/2012/06261 ngày 19/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng (anh Nguyễn Thế A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm); trả lại anh Thế A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh.
- VKSND huyện Nghĩa Hưng.
- UBND xã N.
- Các đương sự.
- Lưu .

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Chủng